TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ DUY TIÊN** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 70/2023/HS-ST
Ngày 20-9-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DUY TIÊN - HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Tươi.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Vũ Quốc Phòng.
2. Ông Nguyễn Văn Thể.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Ông Phạm Minh T - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 70/2023/TLST-HS ngày 30 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 73/2023/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 9 năm 2023 đối với:

- *Bị cáo Vũ Ngọc T,* sinh ngày 06/6/2002; nơi cư trú: Thôn Tr, xã Y, huyện Y, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Sinh viên (Đại học Đ); trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn C và bà Ngô Thị X; vợ, con: Chưa có; tiền án; tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo tại ngoại tại địa phương; có mặt.

- *Bị hại*: Bà Dương Thị D, sinh năm 1957 (đã chết).

Người đại diện theo pháp luật của bị hại: Ông Dương Hồng Q, sinh năm 1957; địa chỉ: Tổ dân phố T, phường D, thị xã D, tỉnh Hà Nam; chị Dương Thị Hồng D, sinh năm 1983; địa chỉ: Tổ dân phố V, phường B, thị xã D, tỉnh Hà Nam; chị Dương Thị Hồng D1, sinh năm 1985; địa chỉ: xã C, huyện S, tỉnh Tuyên Quang; chị Dương Thị Hồng V, sinh năm 1987; địa chỉ: phường T, thành phố P, tỉnh Hà Nam. Đại diện theo ủy quyền: Ông Dương Hồng Q, sinh năm 1957; địa chỉ: Tổ dân phố T, phường D, thị xã D, tỉnh Hà Nam, có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

+ Chị Vũ Thị T1, sinh năm 1990; vắng mặt.

+ Anh Vũ Văn S, sinh năm 1989; có mặt.

+ Ông Vũ Văn C, sinh năm 1975; có mặt.

Cùng địa chỉ: Thôn Tr, xã Y, huyện Y, tỉnh Nam Định.

NỘI D VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 00 phút, ngày 02/01/2023, Vũ Ngọc T không có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe mô tô BKS: 30F2 - 19xx phía sau chở chị Vũ Thị T1 ở thôn Tr, xã Y, huyện Y, tỉnh Nam Định đi đến Km 217+500 Quốc lộ 1A thuộc địa phận tổ dân phố T, phường D, thị xã D, tỉnh Hà Nam, hướng Ninh Bình - Hà Nội, thì thấy tại khoảng mở của dải phân cách cứng phía trước bên trái, cách đầu xe mô tô của T điều khiển khoảng 20m, bà Dương Thị D, sinh năm 1957 trú tại tổ dân phố T, phường D, thị xã D dắt theo cháu Nguyễn Minh T1, sinh năm 2016 đang đi bộ từ khoảng mở của dải phân cách sang đường. T tiếp tục điều khiển xe mô tô đi với tốc độ khoảng 55km/h - 60km/h trên làn đường xe cơ giới giáp làn đường xe thô sơ. Khi bà D dắt theo cháu T1 đi đến sát làn đường xe thô sơ thì đầu xe mô tô, BKS: 30F2 - 19xx do T điều khiển cách bà D khoảng 3m - 5m, T đánh lái sang bên phải đồng thời giảm ga, đạp phanh để tránh bà D nhưng do khoảng cách gần nên bánh trước của xe mô tô, BKS: 30F2 - 19xx đã đâm vào bà D khiến bà D ngã văng ra đường. T tiếp tục điều khiển xe đi về phía trước được khoảng 10m thì dừng lại. Hậu quả: bà D bất tỉnh nằm trên đường nên T và chị T1 đã đưa bà D đến Bệnh viện đa khoa Hà Nội - Đồng Văn và Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức để cấp cứu, điều trị, đến ngày 04/01/2023 bà D tử vong.

Ngày 04/01/2023, Vũ Ngọc T đến Cơ quan điều tra khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

T hành kiểm tra xác định Vũ Ngọc T có kết quả âm tính với chất ma túy.

Cơ quan CSĐT Công an thị xã Duy Tiên đã T hành tạm giữ: 01 xe mô tô Honda, BKS 30F2 - 19xx; 01 đăng ký mô tô, xe máy, biển số đăng ký 30F2 - 19xx mang tên chủ xe Phan Thị Minh Thịnh; 01 đĩa DVD chứa video được trích xuất từ hệ thống camera an ninh của Công an phường D ký hiệu "QL1 DOC TU" có thời gian từ 17 giờ 05 phút 17 giây, ngày 02/01/2023 đến 17 giờ 07 phút 12 giây, ngày 02/01/2023.

Kết quả khám nghiệm hiện trường:

Nơi xảy ra tai nạn giao thông tại đường QL1A chiều đường Ninh Bình - Hà Nội thuộc địa phận tổ dân phố Tú, phường Duy Minh, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam. Mặt đường được trải áp phan nhựa tương đối bằng phẳng. Đường đôi có dải phân cách cứng ở giữa phân chia hai chiều đi Ninh Bình - Hà Nội và ngược lại. Mặt đường này rộng 9,85m được chia làm 03 làn đường phân biệt bằng vạch sơn

màu trắng dạng kẻ đứt rộng 0,15m và vạch sơn màu trắng dạng kẻ liền rộng 0,2m; Tính từ dải phân cách giữa vào mép đường các làn đường rộng lần lượt là 4m; 3,3m; 2,2m. Trên mặt đường chiều Ninh Bình - Hà Nội có hệ thống vạch sơn giảm tốc độ màu vàng và vạch kẻ đường dành cho người đi bộ. Theo chiều đường này bên phải đường có cắm các biển báo W.207a (biển báo hiệu giao nhau với đường không ưu tiên), biển báo W.224 (đường người đi bộ cắt ngang) và biển báo I.409 (chỗ quay xe). Mốc của hiện trường là mặt ngoài phía Hà Nội của cọc H (H5/217) gắn cố định trên dải phân cách giữa trên đường Quốc lộ 1A. Tất cả các dấu vết được đo vuông góc vào mép bên phải đường QL1A chiều Ninh Bình - Hà Nội và hiện trường để lại 01 dấu vết như sau: Dấu vết (1) là xe mô tô, BKS: 30F2 - 19xx dựng nghiêng bằng chân chống phụ bên trái trên mặt đường Quốc lộ 1A, đầu xe hướng Hà Nội chếch chéo vào mép chuẩn, đuôi xe hướng Ninh Bình chếch chéo vào dải phân cách giữa, tâm trục trước bên phải cách mép chuẩn 0,4m, tâm trục sau bên phải cách mép chuẩn 1,4m và cách mốc 24,8m về phía Hà Nội.

Kết quả khám nghiệm phương tiện: Xe mô tô BKS: 30F2 - 19xx: Ốp nhựa bảo vệ đèn pha phía trước bị bung bật khỏi các chốt hãm trên diện kích thước (23x16) cm, điểm thấp nhất cách đất 94cm. Cạnh bên phải cung chắn bùn phía trước lốp trước có khu vực chùi sạch bụi trên diện kích thước (35x16) cm, điểm gần nhất đo cách đất 62cm, vết chùi bụi giảm dần từ trước về sau. Cạnh bên phải lốp trước có khu vực bị chùi bụi cao su trên diện kích thước (22x4,5) cm. Sườn xe bên phải, bên trái và phía sau không phát hiện dấu vết gì thêm.

Tại Bản kết luận giám định tử thi qua hồ sơ số 26/KLTTHS ngày 07/4/2023 của Viện pháp y quốc gia kết luận: Do không mổ tử thi và làm các xét nghiệm bổ sung nên không đủ căn cứ chính xác xác định nguyên nhân tử vong. Tuy nhiên, qua nghiên cứu hồ sơ tài liệu được cung cấp có thể nhận định Dương Thị D tử vong do chấn thương sọ não nặng/Đa chấn thương, không đáp ứng điều trị.

Cáo trạng số 75/CT-VKS-DT ngày 29/8/2023, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên truy tố bị cáo về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ: Điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt Vũ Ngọc T 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng; miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo; về trách nhiệm dân sự không đặt ra giải quyết; về vật chứng đã xử lý xong nên không xem xét và tuyên án phí đối với bị cáo.

Tại phiên toà: Bị cáo Vũ Ngọc T xin giảm nhẹ và không tranh luận bổ sung gì. Ông Dương Hồng Q (đại diện bị hại) đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ cho bị cáo, ngoài ra không có tranh luận gì thêm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông C, anh S không có ý kiến tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội D vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Xét hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan T hành tố tụng, của Điều tra viên và Kiểm sát viên: Việc xác minh, thu thập tài liệu chứng cứ chứng minh tội phạm, ban hành các văn bản tố tụng đều thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên và của các cơ quan T hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về tội danh*:* Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người tham gia tố tụng khác cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 02/01/2023 tại Km 217+500 QL1A thuộc địa phận tổ dân phố T, phường D, thị xã D, tỉnh Hà Nam, Vũ Ngọc T không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định, điều khiển xe mô tô BKS: 30F2 - 19xx phía sau chở chị Vũ Thị T1 đi theo hướng Ninh Bình - Hà Nội, đi thiếu chú ý quan sát, không chấp hành báo hiệu đường bộ (biển W.207a, W.224 và vạch kẻ đường dành cho người đi bộ qua đường) đã đâm vào bà Dương Thị D đang đi bộ sang đường. Hậu quả: Bà D bị thương phải đi cấp cứu tại bệnh viện, đến ngày 04/01/2023 bà D tử vong, xe mô tô bị hư hỏng nhẹ.

Hành vi nêu trên của Vũ Ngọc T gây nguy hiểm cho xã hội trực tiếp xâm phạm trật tự an toàn giao thông, đồng thời ảnh hưởng xấu tới trật tự trị an tại địa phương, hành vi của bị cáo tham gia giao thông không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định, đi thiếu chú ý quan sát, không chấp hành biển báo hiệu đường bộ vi phạm các điều 11, điều 58 Luật giao thông đường bộ Việt Nam, gây hậu quả nghiêm trọng, đủ yếu tố cấu thành tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" tội phạm và hình phạt quy định tại điểm a khoản 2 điều 2xx Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: bị cáo có nhân thân tốt; không phải chịu tình tiết tăng nặng; về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội bị cáo và gia đình đã khắc phục hậu quả bồi thường theo thỏa thuận cho bị hại; đại diện bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo có hoàn cảnh gia đình là hộ cận nghèo năm 2021, gia đình có em trai bị khuyết tật nặng, vận động khó khăn (hưởng chế độ trợ cấp hàng tháng) nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt:

Hình phạt chính: Từ những nhận định trên xét thấy bị cáo hiện đang là sinh viên, phạm tội với lỗi vô ý, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng vì vậy không cần phải cách ly khỏi xã hội mà cho bị cáo cải tạo tại địa phương

dưới sự giám sát của gia đình, xã hội tạo điều kiện cho bị cáo cải sửa mình và phòng ngừa chung trong xã hội.

Hình phạt bổ sung: Miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5] Đối với các hành vi khác:

Đối với anh Vũ Văn S: Quá trình điều tra xác định xe mô tô BKS: 30F2 - 19xx là của anh Vũ Văn S, ngày 02/01/2023 anh S để xe mô tô ở nhà và cắm sẵn chìa khóa vào xe rồi đi hội làng. Sau đó chị Vũ Thị T1 (không có giấy phép lái xe theo quy định) có việc cần đi đến Hà Nội nên đã tự ý lấy xe mô tô rồi điều khiển xe mô tô chở Vũ Ngọc T nên không có căn cứ để xử lý anh S về hành vi giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ.

Đối với chị Vũ Thị T1: Chiều ngày 02/01/2023, chị T1 tự ý điều khiển xe mô tô BKS: 30F2 - 19xx của anh Vũ Văn S chở theo Vũ Ngọc T đi từ Nam Định đến Hà Nội. Khi đi đến địa phận thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam, do chị T1 đau đầu nên đã dừng xe và giao xe 30F2 - 19xx cho T điều khiển rồi xảy ra vụ việc như trên. Tuy nhiên, chị T1 không biết T không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định nên không có căn cứ xử lý chị T1 về tội "Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ".

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Vũ Ngọc T và gia đình đã tự nguyện bồi thường cho gia đình nạn nhân Dương Thị D số tiền 150.000.000 đồng. Nay các bên đã thống nhất, giải quyết xong về trách nhiệm dân sự và không có thắc mắc, yêu cầu gì khác nên không đặt ra xem xét.

[7] Về vật chứng, tài liệu thu giữ: Quá trình điều tra xác định xe mô tô BKS: 30F2 - 19xx kèm theo giấy đăng ký xe là tài sản hợp pháp của anh Vũ Văn S. Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe mô tô 30F2 - 19xx kèm theo đăng ký của xe cho anh Vũ Văn S. Đối với 01 đĩa DVD chứa nội D vụ án được đưa vào hồ sơ vụ án.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, các đương sự thực hiện quyền kháng cáo theo quy định.

Từ nhận định trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Về hình sự:

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Vũ Ngọc T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Xử phạt: Vũ Ngọc T 36 (ba mươi sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 60 (sáu mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 20/9/2023).

Giao bị cáo Vũ Ngọc T cho Ủy ban nhân dân xã Y, huyện Y, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới.

2. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội bị cáo Vũ Ngọc T phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo; đại diện bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Hà Nam;*
- *VKSND tỉnh Hà Nam;*

- Cơ quan CSĐT Công an TX Duy Tiên;
- VKSND thị xã Duy Tiên;
- Chi cục THADS thị xã Duy Tiên;
- Cơ quan THAHS Công an TX Duy Tiên;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Bị cáo; đương sự
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thị Tươi